

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS - ST

Ngày: 23/02/2023.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Triệu Thị Vang**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Triệu Quang Trân** và ông **Lưu Khánh Toàn**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lưu Thị Quỳnh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Đinh Thị Anh** – kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2023/TLST - HS, ngày 11 tháng 01 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST – HS, ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo: **HÀ NHÂN Đ**, sinh ngày: 30/12/1990 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT: thôn R, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn B (Đã chết) và con bà Hà Thị B1; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (Một): ngày 13/7/2021 Hà Nhân Đ bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng (Quyết định số 446/QĐ - UBND ngày 13/7/2021), chấp hành xong ngày 13/10/2021.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/9/2022 đến ngày 22/9/2022 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ, ngày 03/10/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, nay tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 15 phút ngày 13/9/2022, tại đường liên xã N - T thuộc thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an huyện C phát hiện Hà Nhân Đ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác Công an huyện C tiến hành kiểm tra và phát hiện tại túi áo ngực bên trái Đ đang mặc có 01 (một) gói nhỏ được gói bằng túi

nilon màu trắng (dạng túi đựng xilanh) bên trong được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ có chữ viết, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Tổ công tác đã niêm phong vào phong bì ký hiệu Đ.

Trên cơ sở đó, hồi 14 giờ 00 phút ngày 14/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và công trình lân cận của Hà Nhân Đ, kết quả: không phát hiện và tạm giữ đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Nhân Đ khai nhận: Số chất màu trắng dạng cục và bột Cơ quan Công an thu giữ trên người Đ là ma túy, loại Heroine của Đ, số ma túy trên Đ có được là do khoảng 11 giờ ngày 13/9/2022, Đ một mình đi xe ôm từ nhà ra cầu S thuộc xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, sau đó đón xe khách đi đến khu vực xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy, tại đây Đ mua một gói ma túy với một người đàn ông Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ với số tiền 800.000đ. Sau khi mua được ma túy, Đ cất tại túi áo ngực bên trái và đón xe khách đến cầu S, thuộc xã N, huyện C, Đ xuống xe và đi bộ về nhà, khi đi đến địa phận thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị tổ công tác bắt quả tang. Đ mua số ma túy trên mục đích để sử dụng cho bản thân vì Đ là người nghiện và sử dụng ma túy từ năm 2020 đến nay, việc Đ mua ma túy không ai biết và góp sức, góp tiền, số tiền Đ mua ma túy là do Đ lao động mà có.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong, thử phát hiện nhanh, cân xác định trọng lượng chất ma túy ngày 13/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xác định: chất màu trắng dạng cục và bột được niêm phong trong phong bì ký hiệu Đ có khối lượng 0,489 gam (không phải bốn tám chín gam), niêm phong số chất trên trong phong bì ký hiệu Đ1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 197/KL - KTHS ngày 20/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu Đ1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,489 gam (không phải bốn tám chín gam).

Tại bản cáo trạng số: 02/CT - VKSCM, ngày 09 tháng 01 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo Hà Nhân Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, điều 249/BLHS.

**\* Điều luật có nội dung:** “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a)...

c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....”.

Tại phiên toà: \* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đ. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Nhân Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, Điều 51/BLHS: xử phạt bị cáo Đ từ 15 đến 18 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Đ.

- Về vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T169 mặt trước ghi “Vụ: Hà Nhân Đ (1990) TT: thôn R, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau có 03 chữ ký và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn bên trong có chứa 0,435 gam Heroine và bao gói cũ; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu Đ2 mặt trước ghi “Giấy gói cũ tang vật vụ: Hà Nhân Đ”, mặt sau có 06 chữ ký, 06 dòng chữ gồm “Hà Nhân Đ, Dịp Thanh H, Nguyễn Đức H, Hoàng Văn T, Lâm Thành T, Nông Văn T” và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới, bên trong có giấy gói tang vật.

\* Bị cáo Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như viện kiểm sát đã truy tố.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Hồi 13 giờ 15 phút ngày 13/9/2022, tại đường liên xã N - T thuộc thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Hà Nhân Đ đã có hành vi cất giữ, cất giấu bất hợp pháp trên người 01 (Một) gói nhỏ ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,489 g (Không phải bốn tám chín gam). Mục đích Hà Nhân Đ tàng trữ trái phép chất ma túy là phục vụ nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân; ngoài ra không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Hà Nhân Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, điều 249/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy:

Bị cáo Đ có nhân thân xấu: bản thân đã có 01 (Một) tiền sự: ngày 13/7/2021 Hà Nhân Đ bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng (Quyết định số 446/QĐ - UBND ngày 13/7/2021), chấp hành xong ngày 13/10/2021. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo - theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51/BLHS.

[5] Vật chứng: 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T169 mặt trước ghi “Vụ: Hà Nhân Đ (1990) TT: thôn R, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau có 03 chữ ký và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn bên trong có chứa 0,435 gam Heroine và bao gói cũ; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu Đ2 mặt trước ghi “Giấy gói cũ tang vật vụ: Hà Nhân Đ”, mặt sau có 06 chữ ký, 06 dòng chữ gồm “Hà Nhân Đ, Dịp Thanh H, Nguyễn Đức H, Hoàng Văn T, Lâm Thành T, Nông Văn T” và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới, bên trong có giấy gói tang vật: tất cả không có giá trị, tịch thu tiêu hủy.

[6] Về quan điểm truy tố và đề nghị của Viện kiểm sát: là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hà Nhân Đ, quá trình điều tra không xác định được đối tượng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo không có tài sản, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung “phạt tiền” đối với bị cáo Đ.

[9] Bị cáo Đ phải chịu tiền án phí theo quy định tại khoản 2, Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Tuyên bố bị cáo: Hà Nhân Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51/BLHS.

Xử phạt: Hà Nhân Đ: 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 13/9/2022 đến ngày 22/9/2022.

[3] Vật chứng: Áp dụng điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T169 mặt trước ghi “Vụ: Hà Nhân Đ (1990) TT: thôn R, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau có 03 chữ ký và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn bên trong có chứa 0,435 gam Heroine và bao gói cũ; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu Đ2 mặt trước ghi “Giấy gói cũ tang

vật vụ: Hà Nhân Đ”, mặt sau có 06 chữ ký, 06 dòng chữ gồm “Hà Nhân Đ, Dịp Thanh H, Nguyễn Đức H, Hoàng Văn T, Lâm Thành T, Nông Văn T” và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới, bên trong có giấy gói tang vật.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136/BLTTHS và Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

[5] Quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSTBK: 1
- VKSCM: 3
- CAHCM: 2
- Bị cáo: 1
- STPTBK: 1
- TA tỉnh: 1
- T.H.A: 2
- Lưu HS: 1
- Lưu VP: 1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Triệu Thị Vang**